

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 1

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D-403

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11160008	HÀ HOÀNG	AN	TT-CLC 001	21.00			
2	11160010	HOÀNG THÁI	AN	TT-CLC 002	23.48			
3	11160014	LÊ THÀNH	AN	TT-CLC 003	21.27			
4	11160019	NGHIÊM HOÀNG	AN	TT-CLC 004	23.18			
5	11160035	TÔ PHƯƠNG	AN	TT-CLC 005	21.00			
6	11160045	BÙI NGỌC	ANH	TT-CLC 006	22.20			
7	11160054	BÙI TUẤN	ANH	TT-CLC 007	20.23			
8	11160059	CAO TRANG	ANH	TT-CLC 008	22.18			
9	11160060	CHU NGỌC	ANH	TT-CLC 009	24.25			
10	11160066	ĐẶNG ĐỨC	ANH	TT-CLC 010	20.85			
11	11160069	ĐẶNG MINH	ANH	TT-CLC 011	22.43			
12	11160070	ĐẶNG NGỌC	ANH	TT-CLC 012	22.25			
13	11160076	ĐẶNG THỦY	ANH	TT-CLC 013	23.33			
14	11160093	ĐINH VIỆT	ANH	TT-CLC 014	23.38			
15	11160095	ĐỖ CHÍ QUỐC	ANH	TT-CLC 015	22.90			
16	11160096	ĐỖ DIỆU	ANH	TT-CLC 016	20.65			
17	11160097	ĐỖ HUỆ	ANH	TT-CLC 017	22.98			
18	11160102	ĐỖ NHẬT	ANH	TT-CLC 018	21.85			
19	11160104	ĐỖ TUẤN	ANH	TT-CLC 019	23.15			
20	11160106	ĐỖ VI	ANH	TT-CLC 020	20.48			
21	11160107	ĐOÀN QUANG	ANH	TT-CLC 021	21.50			
22	11160111	ĐOÀN VIỆT	ANH	TT-CLC 022	23.23			
23	11160120	DƯƠNG TUẤN	ANH	TT-CLC 023	21.45			
24	11160131	HOÀNG DIỆU	ANH	TT-CLC 024	21.20			
25	11160132	HOÀNG ĐỨC	ANH	TT-CLC 025	21.85			
26	11160134	HOÀNG NGỌC	ANH	TT-CLC 026	23.75			
27	11160136	HOÀNG PHƯƠNG	ANH	TT-CLC 027	21.23			
28	11160142	HOÀNG THỊ NGỌC	ANH	TT-CLC 028	21.20			
29	11160143	HOÀNG THỊ NGỌC	ANH	TT-CLC 029	23.68			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.

- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhung

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 2

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D-404

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11160151	KIỀU THỊ CẨM	ANH	TT-CLC 030	25.30			
2	11160153	LÂM HOÀNG	ANH	TT-CLC 031	23.68			
3	11160154	LÊ BÍCH	ANH	TT-CLC 032	23.60			
4	11160159	LÊ HỒNG	ANH	TT-CLC 033	22.53			
5	11160164	LÊ NGỌC	ANH	TT-CLC 034	20.03			
6	11160168	LÊ PHƯƠNG	ANH	TT-CLC 035	21.38			
7	11160169	LÊ QUỲNH	ANH	TT-CLC 036	22.45			
8	11160189	LÊ THỊ VÂN	ANH	TT-CLC 037	21.15			
9	11160196	LÊ TRẦN KIỀU	ANH	TT-CLC 038	21.58			
10	11160218	NGUYỄN DIỆU	ANH	TT-CLC 039	23.45			
11	11160223	NGUYỄN HÀ	ANH	TT-CLC 040	22.38			
12	11160233	NGUYỄN HỒNG	ANH	TT-CLC 041	21.08			
13	11160241	NGUYỄN MINH	ANH	TT-CLC 042	23.20			
14	11160244	NGUYỄN MINH	ANH	TT-CLC 043	24.13			
15	11160242	NGUYỄN MINH	ANH	TT-CLC 044	21.10			
16	11160254	NGUYỄN NHẬT	ANH	TT-CLC 045	21.55			
17	11160253	NGUYỄN NHẬT	ANH	TT-CLC 046	22.60			
18	11160259	NGUYỄN PHÚC TÀI	ANH	TT-CLC 047	23.50			
19	11160268	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	TT-CLC 048	21.93			
20	11160264	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	TT-CLC 049	21.65			
21	11160263	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	TT-CLC 050	22.30			
22	11160261	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	TT-CLC 051	22.58			
23	11160260	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	TT-CLC 052	21.20			
24	11160270	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	TT-CLC 053	22.75			
25	11160299	NGUYỄN THỊ MINH	ANH	TT-CLC 054	23.50			
26	11160300	NGUYỄN THỊ NGỌC	ANH	TT-CLC 055	23.28			
27	11160303	NGUYỄN THỊ NGỌC	ANH	TT-CLC 056	21.68			
28	11160316	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ANH	TT-CLC 057	21.63			
29	11160318	NGUYỄN THỊ QUỲNH	ANH	TT-CLC 058	22.53			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2



PGS.TS Bùi Huy Nhung

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 3

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D-405

STT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11160319	NGUYỄN THỊ QUỲNH	ANH	TT-CLC 059	23.08		
2	11160360	NGUYỄN VƯƠNG THÙY	ANH	TT-CLC 060	22.65		
3	11160375	PHẠM NHUNG	ANH	TT-CLC 061	22.95		
4	11160376	PHẠM PHƯƠNG	ANH	TT-CLC 062	22.40		
5	11160377	PHẠM QUANG	ANH	TT-CLC 063	25.80		
6	11160400	PHÙNG THỊ PHƯƠNG	ANH	TT-CLC 064	20.40		
7	11160405	TẠ DUY	ANH	TT-CLC 065	23.08		
8	11160407	TẠ VIỆT	ANH	TT-CLC 066	21.93		
9	11160415	TRẦN MỸ	ANH	TT-CLC 067	22.70		
10	11160423	TRẦN PHƯƠNG	ANH	TT-CLC 068	24.13		
11	11160421	TRẦN PHƯƠNG	ANH	TT-CLC 069	24.03		
12	11160426	TRẦN THỊ HẢI	ANH	TT-CLC 070	23.80		
13	11160427	TRẦN THỊ HIỀN	ANH	TT-CLC 071	23.50		
14	11160428	TRẦN THỊ HỒNG	ANH	TT-CLC 072	20.48		
15	11160433	TRẦN THỊ MINH	ANH	TT-CLC 073	22.43		
16	11160452	TRỊNH QUỲNH	ANH	TT-CLC 074	21.18		
17	11160461	TỪ THỊ NGỌC	ANH	TT-CLC 075	21.15		
18	11160463	VŨ ĐỨC	ANH	TT-CLC 076	23.30		
19	11160471	VŨ MINH	ANH	TT-CLC 077	23.08		
20	11160474	VŨ QUANG	ANH	TT-CLC 078	22.50		
21	11160478	VŨ THỊ LAN	ANH	TT-CLC 079	22.23		
22	11160485	VŨ TIẾN	ANH	TT-CLC 080	23.30		
23	11166081	VƯƠNG THÁI	ANH	TT-CLC 081	22.50		
24	11160500	LÊ MINH	ÁNH	TT-CLC 082	24.95		
25	11160501	LÊ NGỌC	ÁNH	TT-CLC 083	20.85		
26	11160510	LƯƠNG NGỌC	ÁNH	TT-CLC 084	21.85		
27	11160511	NGÔ MINH	ÁNH	TT-CLC 085	23.30		
28	11160557	LÊ XUÂN	BÁCH	TT-CLC 086	23.45		
29	11160558	NGÔ THÁI	BÁCH	TT-CLC 087	25.43		

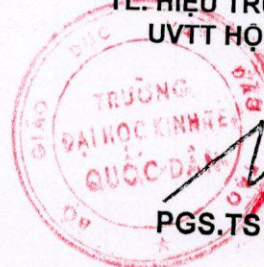
Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL- HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhung

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 4

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D-302

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11160559	NGUYỄN HUY	BÁCH	TT-CLC 088	25.65			
2	11160560	NGUYỄN QUỐC	BÁCH	TT-CLC 089	22.30			
3	11160564	NGUYỄN LƯƠNG	BẢNG	TT-CLC 090	22.55			
4	11160579	LÊ THỊ NGỌC	BÍCH	TT-CLC 091	22.35			
5	11160589	TẠ NGỌC	BÍCH	TT-CLC 092	21.10			
6	11160591	TRẦN THỊ DIỄM	BÍCH	TT-CLC 093	23.00			
7	11166101	Đào Thị Thanh	Bình	TT-CLC 094	HSG			
8	11160605	NGUYỄN THỊ	BÌNH	TT-CLC 095	21.53			
9	11160621	NGUYỄN BẢO	CHÂM	TT-CLC 096	25.25			
10	11160630	NGÔ MINH	CHÂU	TT-CLC 097	21.18			
11	11160631	NGUYỄN MINH	CHÂU	TT-CLC 098	24.40			
12	11160635	NGUYỄN NGÔ MINH	CHÂU	TT-CLC 099	22.38			
13	11160637	NGUYỄN THỊ MINH	CHÂU	TT-CLC 100	19.90			
14	11160638	NGUYỄN THỊ MINH	CHÂU	TT-CLC 101	23.48			
15	11160639	PHẠM QUỲNH	CHÂU	TT-CLC 102	24.53			
16	11160642	VŨ HUYỀN	CHÂU	TT-CLC 103	21.45			
17	11160648	ĐẶNG KHÁNH	CHI	TT-CLC 104	22.65			
18	11160656	LẠI NGỌC	CHI	TT-CLC 105	20.98			
19	11160664	LÝ NGỌC	CHI	TT-CLC 106	24.45			
20	11160669	NGUYỄN HỒNG QUỲNH	CHI	TT-CLC 107	23.43			
21	11160670	NGUYỄN LINH	CHI	TT-CLC 108	21.45			
22	11160674	NGUYỄN THỊ KIM	CHI	TT-CLC 109	23.90			
23	11160682	PHẠM LINH	CHI	TT-CLC 110	22.28			
24	11160685	PHẠM THỊ QUỲNH	CHI	TT-CLC 111	23.05			
25	11160687	TRẦN HÀ	CHI	TT-CLC 112	24.53			
26	11160689	TRẦN LINH	CHI	TT-CLC 113	22.20			
27	11160692	TRẦN NGỌC KIM	CHI	TT-CLC 114	23.48			
28	11160730	ĐỖ THÀNH	CÔNG	TT-CLC 115	22.35			
29	11160731	DOÃN VĂN	CÔNG	TT-CLC 116	24.60			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhung

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 5

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D-303

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11160733	LÊ ĐỨC	CÔNG	TT-CLC 117	21.20			
2	11160737	NGUYỄN THẾ	CÔNG	TT-CLC 118	22.78			
3	11160759	KIỀU VIỆT	CƯỜNG	TT-CLC 119	20.80			
4	11160764	NGUYỄN ĐỨC	CƯỜNG	TT-CLC 120	24.08			
5	11160765	NGUYỄN KIẾN	CƯỜNG	TT-CLC 121	21.50			
6	11160795	NGUYỄN HÀ	ĐĂNG	TT-CLC 122	21.10			
7	11160796	NGUYỄN HẢI	ĐĂNG	TT-CLC 123	20.10			
8	11160799	TẠ HỮU	ĐĂNG	TT-CLC 124	22.80			
9	11160810	ĐẶNG TÁT	ĐẠT	TT-CLC 125	22.35			
10	11160817	HỨA DUY	ĐẠT	TT-CLC 126	23.60			
11	11160819	LẠI TUẤN	ĐẠT	TT-CLC 127	22.85			
12	11160829	NGUYỄN DUY THÀNH	ĐẠT	TT-CLC 128	23.58			
13	11160843	PHÍ QUANG	ĐẠT	TT-CLC 129	22.05			
14	11160849	VŨ TIẾN	ĐẠT	TT-CLC 130	25.70			
15	11160866	HOÀNG NGỌC	DIỆP	TT-CLC 131	22.53			
16	11160869	NGUYỄN NGỌC	DIỆP	TT-CLC 132	22.15			
17	11160871	NGUYỄN NGỌC	DIỆP	TT-CLC 133	23.55			
18	11160903	HÒ THỊ HẢI	ĐÔNG	TT-CLC 134	23.65			
19	11160912	HÒ MINH	ĐỨC	TT-CLC 135	21.20			
20	11160913	HOÀNG MINH	ĐỨC	TT-CLC 136	20.80			
21	11160919	LƯƠNG MINH	ĐỨC	TT-CLC 137	21.00			
22	11160921	MAI TIẾN	ĐỨC	TT-CLC 138	22.65			
23	11160922	NGUYỄN ANH	ĐỨC	TT-CLC 139	23.73			
24	11160923	NGUYỄN GIA	ĐỨC	TT-CLC 140	23.45			
25	11160927	NGUYỄN THÀNH	ĐỨC	TT-CLC 141	22.73			
26	11160930	NGUYỄN TRUNG	ĐỨC	TT-CLC 142	23.60			
27	11160931	NGUYỄN VĂN	ĐỨC	TT-CLC 143	22.70			
28	11160932	NGUYỄN VĂN	ĐỨC	TT-CLC 144	22.50			
29	11160937	PHẠM TRUNG	ĐỨC	TT-CLC 145	22.33			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhung

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 6

Ngày thi: 27/09/2016

Giàng đường: D-304

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11160936	PHẠM TRUNG	ĐỨC	TT-CLC 146	20.73			
2	11160942	TRẦN NGUYỄN MINH	ĐỨC	TT-CLC 147	23.15			
3	11160957	LÊ THÁI THÙY	DUNG	TT-CLC 148	21.15			
4	11160961	LÊ THÙY	DUNG	TT-CLC 149	25.50			
5	11160986	NGUYỄN THỊ THÙY	DUNG	TT-CLC 150	21.01			
6	11160993	PHẠM THỊ THÙY	DUNG	TT-CLC 151	23.70			
7	11161004	VŨ THỊ KIM	DUNG	TT-CLC 152	22.83			
8	11161009	CAO TRẦN ANH	DŨNG	TT-CLC 153	22.80			
9	11161018	HOÀNG VĂN	DŨNG	TT-CLC 154	22.95			
10	11161020	KHUẤT THẾ	DŨNG	TT-CLC 155	23.98			
11	11161021	LẠI TUẤN	DŨNG	TT-CLC 156	21.68			
12	11161022	LÊ TIẾN	DŨNG	TT-CLC 157	21.40			
13	11161033	NGUYỄN ĐOÀN	DŨNG	TT-CLC 158	24.88			
14	11161039	NGUYỄN TIẾN	DŨNG	TT-CLC 159	22.95			
15	11161044	PHẠM QUANG	DŨNG	TT-CLC 160	22.45			
16	11161045	PHAN TUẤN	DŨNG	TT-CLC 161	23.20			
17	11161046	PHÙNG KHẮC	DŨNG	TT-CLC 162	22.30			
18	11161048	TÔNG TRẦN	DŨNG	TT-CLC 163	22.65			
19	11161050	TRỊNH TIẾN	DŨNG	TT-CLC 164	24.40			
20	11161064	ĐÀM THÙY	DƯƠNG	TT-CLC 165	23.58			
21	11161065	ĐẶNG HOÀNG	DƯƠNG	TT-CLC 166	20.20			
22	11161067	ĐOÀN THÙY	DƯƠNG	TT-CLC 167	22.40			
23	11161075	LÊ THÙY	DƯƠNG	TT-CLC 168	21.63			
24	11161079	NGUYỄN ĐỨC	DƯƠNG	TT-CLC 169	19.20			
25	11161089	NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	TT-CLC 170	23.50			
26	11161106	TRẦN THỊ THÙY	DƯƠNG	TT-CLC 171	23.13			
27	11161108	TRẦN VŨ DƯƠNG	DƯƠNG	TT-CLC 172	22.70			
28	11161109	TRIỆU THÀNH	DƯƠNG	TT-CLC 173	20.40			
29	11161118	HOÀNG QUANG	DUY	TT-CLC 174	22.90			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhung

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 7

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D-305

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11161128	NGUYỄN ĐỨC	DUY	TT-CLC 175	25.20			
2	11161131	NGUYỄN KHÁNH	DUY	TT-CLC 176	21.05			
3	11161167	NGÔ THẾ	DUYỆT	TT-CLC 177	24.80			
4	11161172	BÙI THU	GIANG	TT-CLC 178	24.10			
5	11161182	ĐÀO HƯƠNG	GIANG	TT-CLC 179	23.55			
6	11161224	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	GIANG	TT-CLC 180	24.85			
7	11161231	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	GIANG	TT-CLC 181	22.70			
8	11161230	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	GIANG	TT-CLC 182	24.75			
9	11161234	NGUYỄN THỊ LINH	GIANG	TT-CLC 183	22.88			
10	11161237	NGUYỄN TRƯỜNG	GIANG	TT-CLC 184	21.83			
11	11161238	NGUYỄN TRƯỜNG	GIANG	TT-CLC 185	23.85			
12	11161243	PHẠM HOÀNG	GIANG	TT-CLC 186	21.40			
13	11161248	PHẠM TÙNG	GIANG	TT-CLC 187	24.10			
14	11161251	PHAN VŨ HỒNG	GIANG	TT-CLC 188	24.15			
15	11161276	BÙI THANH	HÀ	TT-CLC 189	23.03			
16	11161290	ĐỖ THU	HÀ	TT-CLC 190	21.43			
17	11161295	HOÀNG THỊ NGÂN	HÀ	TT-CLC 191	19.70			
18	11161296	HOÀNG THU	HÀ	TT-CLC 192	22.95			
19	11161297	LÂM VIỆT	HÀ	TT-CLC 193	24.28			
20	11161304	LÊ THU	HÀ	TT-CLC 194	22.50			
21	11161303	LÊ THU	HÀ	TT-CLC 195	22.70			
22	11161307	LÊ VIỆT	HÀ	TT-CLC 196	23.50			
23	11161317	NGUYỄN HẢI	HÀ	TT-CLC 197	20.35			
24	11161326	NGUYỄN THÁI	HÀ	TT-CLC 198	21.28			
25	11161336	NGUYỄN THỊ NGÂN	HÀ	TT-CLC 199	24.10			
26	11161358	NGUYỄN THU	HÀ	TT-CLC 200	25.30			
27	11161354	NGUYỄN THU	HÀ	TT-CLC 201	23.43			
28	11161365	NGUYỄN VIỆT	HÀ	TT-CLC 202	22.28			
29	11161368	PHẠM ĐẶNG HẢI	HÀ	TT-CLC 203	23.65			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhung

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 8

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D-201

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11161382	QUÁCH MỸ	HÀ	TT-CLC 204	23.45			
2	11161389	TRẦN THỊ NGÂN	HÀ	TT-CLC 205	23.40			
3	11161393	TRẦN THU	HÀ	TT-CLC 206	21.73			
4	11161394	TRẦN THU	HÀ	TT-CLC 207	24.18			
5	11161402	VŨ THÁI	HÀ	TT-CLC 208	21.18			
6	11161410	LẠI MINH NHẬT	HẠ	TT-CLC 209	22.13			
7	11161416	ĐÌNH SỸ	HẢI	TT-CLC 210	21.25			
8	11161426	NGUYỄN NAM	HẢI	TT-CLC 211	20.93			
9	11161427	NGUYỄN NHƯ	HẢI	TT-CLC 212	21.45			
10	11161432	NGUYỄN THỊ TÚ	HẢI	TT-CLC 213	22.28			
11	11161433	NGUYỄN TUẤN	HẢI	TT-CLC 214	21.40			
12	11161435	NGUYỄN VIỆT	HẢI	TT-CLC 215	23.95			
13	11161454	PHẠM NGỌC	HÂN	TT-CLC 216	22.80			
14	11161456	TRẦN THỊ NGỌC	HÂN	TT-CLC 217	23.85			
15	11161480	HOÀNG THỊ THANH	HẰNG	TT-CLC 218	23.60			
16	11161500	NGHIÊM MINH	HẰNG	TT-CLC 219	24.95			
17	11161501	NGÔ MINH	HẰNG	TT-CLC 220	20.35			
18	11161509	NGUYỄN MINH	HẰNG	TT-CLC 221	22.20			
19	11161529	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	HẰNG	TT-CLC 222	22.20			
20	11161530	NGUYỄN THỊ THU	HẰNG	TT-CLC 223	24.00			
21	11161560	TRẦN THANH	HẰNG	TT-CLC 224	23.43			
22	11161569	TRƯƠNG LÊ VIỆT	HẰNG	TT-CLC 225	24.05			
23	11161578	VŨ THU	HẰNG	TT-CLC 226	22.83			
24	11161609	NGUYỄN HỒNG	HẠNH	TT-CLC 227	24.83			
25	11161610	NGUYỄN HỒNG	HẠNH	TT-CLC 228	22.83			
26	11161625	NGUYỄN THỊ	HẠNH	TT-CLC 229	20.55			
27	11161635	PHẠM THÚY	HẠNH	TT-CLC 230	24.18			
28	11161650	VŨ HỒNG	HẠNH	TT-CLC 231	24.05			
29	11161651	LƯƠNG ANH	HÀO	TT-CLC 232	22.43			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKHQD, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhung

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 9

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D-202

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11161659	ĐỖ THỊ THU	HẢO	TT-CLC 233	21.95			
2	11161675	PHẠM VĂN	HẬU	TT-CLC 234	22.93			
3	11161696	ĐỖ MINH	HIỀN	TT-CLC 235	22.70			
4	11161704	DƯƠNG THỊ THU	HIỀN	TT-CLC 236	22.65			
5	11161717	NGÔ XUÂN	HIỀN	TT-CLC 237	22.23			
6	11161737	NGUYỄN THÚY	HIỀN	TT-CLC 238	23.65			
7	11161755	TRẦN THỊ PHƯƠNG	HIỀN	TT-CLC 239	25.05			
8	11161756	TRẦN THỊ THU	HIỀN	TT-CLC 240	25.98			
9	11161765	VŨ THU	HIỀN	TT-CLC 241	23.45			
10	11161768	ĐẠU NGỌC	HIỆP	TT-CLC 242	23.50			
11	11161775	TRẦN ĐẠI	HIỆP	TT-CLC 243	22.98			
12	11161777	TRẦN HUY	HIỆP	TT-CLC 244	23.15			
13	11161788	ĐỖ MINH	HIẾU	TT-CLC 245	21.60			
14	11161789	ĐỖ MINH	HIẾU	TT-CLC 246	24.03			
15	11161791	HOÀNG MINH	HIẾU	TT-CLC 247	24.80			
16	11161797	LÊ HOÀNG	HIẾU	TT-CLC 248	21.25			
17	11161801	LÊ MINH	HIẾU	TT-CLC 249	21.80			
18	11161803	LÊ TRUNG	HIẾU	TT-CLC 250	24.50			
19	11161810	NGUYỄN CHÍ	HIẾU	TT-CLC 251	22.15			
20	11161812	NGUYỄN ĐỨC	HIẾU	TT-CLC 252	22.45			
21	11161815	NGUYỄN KHẮC	HIẾU	TT-CLC 253	25.15			
22	11161816	NGUYỄN KHÁNH	HIẾU	TT-CLC 254	23.45			
23	11161818	NGUYỄN MINH	HIẾU	TT-CLC 255	24.80			
24	11161824	NGUYỄN THANH	HIẾU	TT-CLC 256	23.18			
25	11161828	NGUYỄN TRUNG	HIẾU	TT-CLC 257	23.83			
26	11161827	NGUYỄN TRUNG	HIẾU	TT-CLC 258	23.48			
27	11161841	PHẠM MINH	HIẾU	TT-CLC 259	22.70			
28	11161840	PHẠM MINH	HIẾU	TT-CLC 260	25.60			
29	11161838	PHẠM MINH	HIẾU	TT-CLC 261	21.80			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

  
PGS.TS Bùi Huy Nhượng

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 10

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D-203

STT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11161851	PHÙNG THANH BẢO	HIẾU	TT-CLC 262	24.25			
2	11161858	VĂN TRUNG	HIẾU	TT-CLC 263	22.68			
3	11161860	VŨ CÔNG	HIẾU	TT-CLC 264	23.40			
4	11161882	NGUYỄN HỒNG	HOA	TT-CLC 265	22.25			
5	11161887	NGUYỄN QUỲNH	HOA	TT-CLC 266	19.98			
6	11161896	NGUYỄN THỊ QUỲNH	HOA	TT-CLC 267	20.98			
7	11161903	PHẠM THỊ DIỆU	HOA	TT-CLC 268	24.35			
8	11161905	PHAN MỸ	HOA	TT-CLC 269	21.30			
9	11161928	NGUYỄN THỊ MINH	HÒA	TT-CLC 270	20.20			
10	11161933	PHÙNG MINH	HÒA	TT-CLC 271	22.63			
11	11161950	NGUYỄN THỊ THANH	HOÀI	TT-CLC 272	24.30			
12	11161977	LÊ	HOÀN	TT-CLC 273	21.80			
13	11161979	NGUYỄN THỊ THU	HOÀN	TT-CLC 274	24.65			
14	11161981	BÙI MINH	HOÀNG	TT-CLC 275	21.58			
15	11161988	ĐINH TIẾN	HOÀNG	TT-CLC 276	22.40			
16	11161991	DƯƠNG LÊ MINH	HOÀNG	TT-CLC 277	23.40			
17	11161998	LÊ MINH	HOÀNG	TT-CLC 278	25.40			
18	11162011	NGUYỄN HUY	HOÀNG	TT-CLC 279	24.25			
19	11162025	NGUYỄN VÕ SƠN	HOÀNG	TT-CLC 280	22.40			
20	11162026	PHẠM ĐỨC	HOÀNG	TT-CLC 281	23.90			
21	11162034	TRẦN MINH	HOÀNG	TT-CLC 282	19.46			
22	11162038	VŨ KHÁNH	HOÀNG	TT-CLC 283	21.40			
23	11162040	VŨ MINH	HOÀNG	TT-CLC 284	20.88			
24	11162042	ĐẶNG ĐÌNH	HOẠT	TT-CLC 285	25.00			
25	11162055	NGUYỄN THỊ BÍCH	HỒNG	TT-CLC 286	20.28			
26	11162075	LÊ ĐỨC	HUẤN	TT-CLC 287	23.90			
27	11162078	ĐINH THỊ	HUẾ	TT-CLC 288	22.70			
28	11162126	NGUYỄN MẠNH	HÙNG	TT-CLC 289	22.40			
29	11162129	NGUYỄN VIỆT TUẤN	HÙNG	TT-CLC 290	21.60			

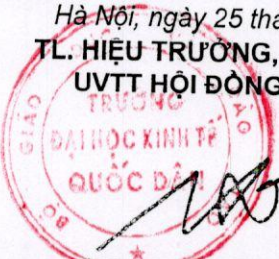
Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIẾU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐQTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH  
  
PGS.TS Bùi Huy Nhượng

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 11

Ngày thi:

27/09/2016

Giảng đường: D-204

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11162133	PHAN THANH	HÙNG	TT-CLC 291	23.60			
2	11162137	TRẦN VIỆT	HÙNG	TT-CLC 292	23.40			
3	11162142	BÙI THÁI	HƯNG	TT-CLC 293	22.18			
4	11162150	HOÀNG HUY	HƯNG	TT-CLC 294	23.65			
5	11166106	Nguyễn Duy	Hưng	TT-CLC 295	HSG			
6	11162164	NGUYỄN QUANG	HƯNG	TT-CLC 296	24.90			
7	11162166	PHẠM QUANG	HƯNG	TT-CLC 297	22.80			
8	11162169	TRẦN QUỐC	HƯNG	TT-CLC 298	25.55			
9	11162173	TRINH QUANG	HƯNG	TT-CLC 299	20.65			
10	11162175	VŨ TIẾN	HƯNG	TT-CLC 300	22.15			
11	11162207	LÊ LINH	HƯƠNG	TT-CLC 301	23.60			
12	11162218	NGÔ THU	HƯƠNG	TT-CLC 302	21.50			
13	11162224	NGUYỄN LAN	HƯƠNG	TT-CLC 303	23.95			
14	11162225	NGUYỄN LAN	HƯƠNG	TT-CLC 304	21.88			
15	11162242	NGUYỄN THỊ MAI	HƯƠNG	TT-CLC 305	24.40			
16	11162251	NGUYỄN THU	HƯƠNG	TT-CLC 306	20.43			
17	11162256	NGUYỄN VIỆT	HƯƠNG	TT-CLC 307	23.50			
18	11162263	PHẠM THỊ THU	HƯƠNG	TT-CLC 308	22.65			
19	11162272	TRẦN MINH	HƯƠNG	TT-CLC 309	22.63			
20	11162296	VŨ THỊ MAI	HƯƠNG	TT-CLC 310	22.03			
21	11162297	VŨ THỊ VIỆT	HƯƠNG	TT-CLC 311	20.63			
22	11162310	LƯU THÚY	HƯỜNG	TT-CLC 312	22.63			
23	11162312	NGUYỄN THANH	HƯỜNG	TT-CLC 313	24.50			
24	11162321	PHẠM THÚY	HƯỜNG	TT-CLC 314	23.00			
25	11162327	VŨ THỊ THÚY	HƯỜNG	TT-CLC 315	22.70			
26	11162332	ĐỖ ĐỨC	HUY	TT-CLC 316	22.83			
27	11162337	HOÀNG NGỌC	HUY	TT-CLC 317	20.65			
28	11162339	LÊ	HUY	TT-CLC 318	24.03			
29	11162340	LÊ ĐỨC	HUY	TT-CLC 319	24.25			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.

- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:

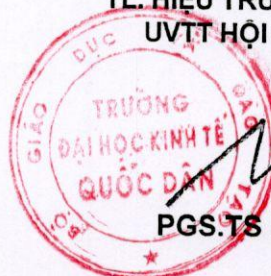
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016

TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhượng

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 12

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D-205

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11162345	NGUYỄN ĐỨC	HUY	TT-CLC 320	24.35			
2	11162343	NGUYỄN ĐỨC	HUY	TT-CLC 321	23.15			
3	11162350	NGUYỄN QUANG	HUY	TT-CLC 322	20.55			
4	11162357	NGUYỄN TRỌNG QUANG	HUY	TT-CLC 323	23.95			
5	11162364	PHẠM XUÂN	HUY	TT-CLC 324	22.63			
6	11162370	VŨ QUANG	HUY	TT-CLC 325	23.85			
7	11162378	CAO MINH	HUYỀN	TT-CLC 326	22.68			
8	11162379	CAO THỊ HOÀNG	HUYỀN	TT-CLC 327	21.50			
9	11162388	ĐỖ THU	HUYỀN	TT-CLC 328	23.90			
10	11162399	LÊ KHÁNH	HUYỀN	TT-CLC 329	21.48			
11	11162401	LÊ MINH	HUYỀN	TT-CLC 330	20.90			
12	11162432	NGUYỄN MINH	HUYỀN	TT-CLC 331	19.90			
13	11162436	NGUYỄN THANH	HUYỀN	TT-CLC 332	24.43			
14	11162448	NGUYỄN THỊ	HUYỀN	TT-CLC 333	24.15			
15	11162444	NGUYỄN THỊ	HUYỀN	TT-CLC 334	23.20			
16	11162461	NGUYỄN THỊ KHÁNH	HUYỀN	TT-CLC 335	22.60			
17	11162464	NGUYỄN THỊ KHÁNH	HUYỀN	TT-CLC 336	23.80			
18	11162482	NGUYỄN THỊ THANH	HUYỀN	TT-CLC 337	22.44			
19	11162498	PHẠM THANH	HUYỀN	TT-CLC 338	20.90			
20	11162506	PHẠM THU	HUYỀN	TT-CLC 339	23.80			
21	11162512	QUẦN THỊ PHƯƠNG	HUYỀN	TT-CLC 340	24.28			
22	11162526	VŨ HUYỀN	HUYỀN	TT-CLC 341	23.93			
23	11162536	VŨ THỊ THU	HUYỀN	TT-CLC 342	21.60			
24	11162541	TAN GUANG	JUN	TT-CLC 343	23.53			
25	11162544	LÃ TUẤN	KHẢI	TT-CLC 344	23.50			
26	11162558	MAI HÀ	KHANH	TT-CLC 345	22.90			
27	11162559	NGUYỄN THỊ AN	KHANH	TT-CLC 346	24.08			
28	11162563	PHẠM MAI	KHANH	TT-CLC 347	22.80			
29	11162566	BÙI NGỌC	KHÁNH	TT-CLC 348	22.20			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐQT  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhung

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 13

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D-206

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11162567	ĐẶNG THỊ NGỌC	KHÁNH	TT-CLC 349	21.08			
2	11162574	DƯƠNG QUỐC	KHÁNH	TT-CLC 350	23.50			
3	11162577	NGUYỄN ĐỨC	KHÁNH	TT-CLC 351	22.08			
4	11162579	NGUYỄN NGỌC	KHÁNH	TT-CLC 352	21.70			
5	11162580	NGUYỄN NGỌC	KHÁNH	TT-CLC 353	24.20			
6	11162583	NGUYỄN QUANG	KHÁNH	TT-CLC 354	22.85			
7	11162595	TRẦN DUY	KHIÊM	TT-CLC 355	21.83			
8	11162600	NGUYỄN TUẤN	KHÔI	TT-CLC 356	21.35			
9	11162602	KIỀU ĐỨC	KHUẾ	TT-CLC 357	21.33			
10	11162613	NGÔ TRUNG	KIÊN	TT-CLC 358	23.70			
11	11162614	NGUYỄN HOÀNG	KIÊN	TT-CLC 359	21.63			
12	11162615	NGUYỄN TRUNG	KIÊN	TT-CLC 360	21.45			
13	11162617	NGUYỄN TRUNG	KIÊN	TT-CLC 361	22.83			
14	11162618	NGUYỄN TRUNG	KIÊN	TT-CLC 362	24.85			
15	11162623	NGUYỄN TRƯƠNG TUẤN	KIÊN	TT-CLC 363	22.80			
16	11162626	TRẦN LÊ	KIÊN	TT-CLC 364	21.58			
17	11162630	ĐỖ ANH	KIỆT	TT-CLC 365	22.75			
18	11162633	TRẦN TUẤN	KIỆT	TT-CLC 366	22.48			
19	11162637	NGUYỄN MAI	KIM	TT-CLC 367	23.35			
20	11162651	HOÀNG BẢO	LÂM	TT-CLC 368	25.63			
21	11162657	NGUYỄN MẠNH	LÂM	TT-CLC 369	23.30			
22	11162662	NGUYỄN TRUNG	LÂM	TT-CLC 370	25.70			
23	11162663	NGUYỄN TUẤN QUANG	LÂM	TT-CLC 371	21.28			
24	11162664	NGUYỄN TÙNG	LÂM	TT-CLC 372	23.90			
25	11162667	TẠ NGUYỄN TÙNG	LÂM	TT-CLC 373	23.25			
26	11162668	TRẦN TÙNG	LÂM	TT-CLC 374	20.50			
27	11162696	NGUYỄN THỊ BÍCH	LAN	TT-CLC 375	23.00			
28	11162708	TRƯƠNG NGỌC	LAN	TT-CLC 376	20.53			
29	11162720	NGUYỄN THỊ MINH	LÊ	TT-CLC 377	21.63			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

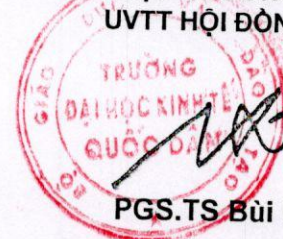
Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhung

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 14

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D-207


STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11162722	ĐÀM	NGỌC LỆ	TT-CLC 378	21.75			
2	11162762	BÙI	DIỆU LINH	TT-CLC 379	22.05			
3	11162782	ĐẶNG	KHÁNH LINH	TT-CLC 380	22.23			
4	11162784	ĐẶNG	QUANG LINH	TT-CLC 381	22.75			
5	11162785	ĐẶNG	THẢO LINH	TT-CLC 382	24.60			
6	11162789	ĐÀO	PHƯƠNG LINH	TT-CLC 383	22.53			
7	11162796	ĐINH	KHÁNH LINH	TT-CLC 384	23.53			
8	11162802	ĐỖ	MỸ LINH	TT-CLC 385	22.58			
9	11162804	ĐỖ	PHƯƠNG LINH	TT-CLC 386	21.38			
10	11162808	ĐỖ	THỊ NGỌC LINH	TT-CLC 387	22.40			
11	11162815	ĐỖ	THÙY LINH	TT-CLC 388	21.05			
12	11162819	ĐÔNG	PHAN MỸ LINH	TT-CLC 389	22.70			
13	11162820	DƯƠNG	KHÁNH LINH	TT-CLC 390	24.20			
14	11162847	LÊ	ĐẶNG HỒNG LINH	TT-CLC 391	20.68			
15	11162859	LÊ	NHẬT LINH	TT-CLC 392	23.90			
16	11162866	LÊ	THỊ DIỆP LINH	TT-CLC 393	22.43			
17	11162869	LÊ	THỊ MAI LINH	TT-CLC 394	22.35			
18	11162878	LÊ	THÙY LINH	TT-CLC 395	20.75			
19	11162885	LƯƠNG	HÀ LINH	TT-CLC 396	22.38			
20	11162886	LƯƠNG	THỊ DIỆU LINH	TT-CLC 397	21.30			
21	11162894	MAI	THÙY LINH	TT-CLC 398	22.90			
22	11162903	NGUYỄN	DIỆU LINH	TT-CLC 399	21.29			
23	11162904	NGUYỄN	DIỆU LINH	TT-CLC 400	24.50			
24	11162906	NGUYỄN	DIỆU LINH	TT-CLC 401	24.80			
25	11162910	NGUYỄN	GIA LINH	TT-CLC 402	22.25			
26	11162915	NGUYỄN	HƯƠNG LINH	TT-CLC 403	21.78			
27	11162916	NGUYỄN	KHÁNH LINH	TT-CLC 404	22.75			
28	11162919	NGUYỄN	KHÁNH LINH	TT-CLC 405	22.45			
29	11162917	NGUYỄN	KHÁNH LINH	TT-CLC 406	23.50			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐQTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH  
  
PGS.TS Bùi Huy Nhượng

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 15

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D-101

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11162927	NGUYỄN MỸ	LINH	TT-CLC 407	23.90			
2	11162935	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	LINH	TT-CLC 408	21.05			
3	11162936	NGUYỄN NGỌC QUẾ	LINH	TT-CLC 409	22.33			
4	11162939	NGUYỄN NHẬT	LINH	TT-CLC 410	22.08			
5	11162943	NGUYỄN PHƯƠNG	LINH	TT-CLC 411	21.65			
6	11162944	NGUYỄN PHƯƠNG	LINH	TT-CLC 412	22.75			
7	11162951	NGUYỄN THẢO	LINH	TT-CLC 413	20.93			
8	11162972	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LINH	TT-CLC 414	23.55			
9	11162981	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	LINH	TT-CLC 415	22.36			
10	11162984	NGUYỄN THỊ THƯ	LINH	TT-CLC 416	23.60			
11	11162987	NGUYỄN THỊ THUY	LINH	TT-CLC 417	22.80			
12	11162995	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	TT-CLC 418	24.20			
13	11163008	NGUYỄN THÙY	LINH	TT-CLC 419	19.00			
14	11163005	NGUYỄN THÙY	LINH	TT-CLC 420	21.00			
15	11163033	PHẠM THỊ HUYỀN	LINH	TT-CLC 421	22.50			
16	11163034	PHẠM THỊ KHÁNH	LINH	TT-CLC 422	23.73			
17	11163047	PHẠM THÙY	LINH	TT-CLC 423	23.15			
18	11163046	PHẠM THÙY	LINH	TT-CLC 424	23.50			
19	11163052	PHẠM VIỆT	LINH	TT-CLC 425	23.55			
20	11163065	TRẦN HOÀNG	LINH	TT-CLC 426	21.73			
21	11163068	TRẦN HOÀNG YẾN	LINH	TT-CLC 427	22.20			
22	11163069	TRẦN KHÁNH	LINH	TT-CLC 428	21.08			
23	11163078	TRẦN THỊ MỸ	LINH	TT-CLC 429	22.13			
24	11163094	TRƯƠNG DƯƠNG	LINH	TT-CLC 430	20.00			
25	11163100	VĂN GIA	LINH	TT-CLC 431	23.45			
26	11163113	VŨ THỊ THÙY	LINH	TT-CLC 432	22.43			
27	11163117	VŨ THÙY	LINH	TT-CLC 433	21.88			
28	11163133	LÊ THỊ	LOAN	TT-CLC 434	23.95			
29	11163150	HOÀNG XUÂN	LỘC	TT-CLC 435	24.15			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.

- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐQTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhung

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 16

Ngày thi:

27/09/2016

Giảng đường: D-103

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11163155	NGUYỄN THÀNH	LỘC	TT-CLC 436	24.40			
2	11163157	TẶNG SƠN	LỘC	TT-CLC 437	23.45			
3	11163161	CHU NGỌC	LONG	TT-CLC 438	23.50			
4	11163166	HỒ NAM	LONG	TT-CLC 439	20.70			
5	11163168	LÊ HOÀNG	LONG	TT-CLC 440	22.40			
6	11163170	NGUYỄN DANH KHÁNH	LONG	TT-CLC 441	22.45			
7	11163183	TRẦN HOÀNG	LONG	TT-CLC 442	23.40			
8	11163216	CHU THỊ KHÁNH	LY	TT-CLC 443	23.05			
9	11163229	LÊ NGỌC	LY	TT-CLC 444	23.65			
10	11163231	LÊ THỊ KHÁNH	LY	TT-CLC 445	23.70			
11	11163234	NGUYỄN HÀ	LY	TT-CLC 446	23.45			
12	11163236	NGUYỄN KHÁNH	LY	TT-CLC 447	21.98			
13	11163254	VŨ THỊ KHÁNH	LY	TT-CLC 448	23.35			
14	11163269	ĐỖ LÊ	MAI	TT-CLC 449	23.45			
15	11163274	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG	MAI	TT-CLC 450	22.15			
16	11163291	NGUYỄN NGỌC	MAI	TT-CLC 451	23.00			
17	11163294	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	MAI	TT-CLC 452	22.95			
18	11163296	NGUYỄN PHƯƠNG	MAI	TT-CLC 453	25.20			
19	11163298	NGUYỄN THỊ	MAI	TT-CLC 454	21.80			
20	11163311	NGUYỄN THỊ QUỲNH	MAI	TT-CLC 455	21.05			
21	11163320	PHẠM NGỌC	MAI	TT-CLC 456	22.80			
22	11163350	PHẠM HÙNG	MẠNH	TT-CLC 457	21.48			
23	11163357	NGUYỄN THỊ HÀ	MI	TT-CLC 458	22.20			
24	11163360	CAO PHƯƠNG	MINH	TT-CLC 459	20.43			
25	11163365	ĐÀO HỒNG	MINH	TT-CLC 460	24.10			
26	11163367	ĐÀO NGUYỄN CHÍ	MINH	TT-CLC 461	22.88			
27	11163370	ĐÓ NGUYỄN QUANG	MINH	TT-CLC 462	21.48			
28	11163372	DƯƠNG TRỌNG	MINH	TT-CLC 463	20.95			
29	11163378	LÊ NHẬT	MINH	TT-CLC 464	23.03			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.

- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016

TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐQT  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhung

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

**Môn thi:** .....

Phòng thi 17

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D-104

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11163379	NGÔ TIÊN	MINH	TT-CLC 465	22.20			
2	11163381	NGUYỄN ÁNH	MINH	TT-CLC 466	23.15			
3	11163390	NGUYỄN HOÀNG	MINH	TT-CLC 467	24.75			
4	11163388	NGUYỄN HOÀNG	MINH	TT-CLC 468	21.95			
5	11163392	NGUYỄN HOÀNG	MINH	TT-CLC 469	21.50			
6	11163395	NGUYỄN NGỌC	MINH	TT-CLC 470	21.30			
7	11163400	NGUYỄN QUANG	MINH	TT-CLC 471	21.65			
8	11163401	NGUYỄN QUANG	MINH	TT-CLC 472	20.48			
9	11163403	NGUYỄN QUANG	MINH	TT-CLC 473	24.30			
10	11163399	NGUYỄN QUANG	MINH	TT-CLC 474	21.85			
11	11163405	NGUYỄN QUANG	MINH	TT-CLC 475	26.05			
12	11163409	NGUYỄN THỊ NHẬT	MINH	TT-CLC 476	23.80			
13	11163419	PHẠM ANH	MINH	TT-CLC 477	21.70			
14	11163420	PHẠM BÌNH	MINH	TT-CLC 478	20.90			
15	11163422	PHẠM QUANG	MINH	TT-CLC 479	23.73			
16	11163425	PHAN NHẬT	MINH	TT-CLC 480	23.35			
17	11163430	TRẦN ANH	MINH	TT-CLC 481	23.18			
18	11163439	TRỊNH TUẤN NGỌC	MINH	TT-CLC 482	22.05			
19	11163444	VŨ TRẦN ĐỨC	MINH	TT-CLC 483	24.53			
20	11163447	ĐẶNG THỊ	MƠ	TT-CLC 484	22.75			
21	11163457	ĐÀO THỊ YẾN	MY	TT-CLC 485	22.40			
22	11163467	NGÔ THỊ TRÀ	MY	TT-CLC 486	22.15			
23	11163469	NGUYỄN HÀ	MY	TT-CLC 487	21.75			
24	11163479	NGUYỄN TRÀ	MY	TT-CLC 488	20.23			
25	11163480	NGUYỄN TRÀ	MY	TT-CLC 489	18.88			
26	11163481	NGUYỄN TRÀ	MY	TT-CLC 490	23.40			
27	11163496	TRẦN THỊ THẢO	MY	TT-CLC 491	22.25			
28	11163510	ĐÀO NGỌC	NAM	TT-CLC 492	21.70			
29	11163511	ĐỖ QUANG	NAM	TT-CLC 493	21.90			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.

- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.


Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhượng

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 18

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D-105

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11163523	LÊ XUÂN	NAM	TT-CLC 494	21.80			
2	11163530	NGUYỄN ĐỨC	NAM	TT-CLC 495	19.98			
3	11163531	NGUYỄN HẢI	NAM	TT-CLC 496	22.25			
4	11163542	NGUYỄN VŨ HOÀNG	NAM	TT-CLC 497	22.68			
5	11163544	PHẠM HOÀNG KHÁNH	NAM	TT-CLC 498	21.83			
6	11163551	TRẦN HOÀNG	NAM	TT-CLC 499	20.68			
7	11163552	TRẦN KHÁNH	NAM	TT-CLC 500	24.05			
8	11163557	VŨ THÀNH	NAM	TT-CLC 501	23.65			
9	11163558	BÙI PHƯƠNG	NGA	TT-CLC 502	22.85			
10	11163577	NGUY THỊ QUỲNH	NGA	TT-CLC 503	21.50			
11	11163578	NGUYỄN PHÙNG THU	NGA	TT-CLC 504	23.30			
12	11163587	NGUYỄN THỊ THU	NGA	TT-CLC 505	22.28			
13	11163589	NGUYỄN THỊ THÚY	NGA	TT-CLC 506	24.45			
14	11163598	TẠ THÚY	NGA	TT-CLC 507	23.20			
15	11163608	TRƯƠNG HẠNH	NGA	TT-CLC 508	21.80			
16	11163610	VŨ THỊ	NGA	TT-CLC 509	21.10			
17	11163615	CHU THỊ HÀ	NGÂN	TT-CLC 510	23.28			
18	11163626	HOÀNG KIM	NGÂN	TT-CLC 511	20.73			
19	11163628	HOÀNG THỊ HÀ	NGÂN	TT-CLC 512	23.00			
20	11163639	NGUYỄN PHƯƠNG	NGÂN	TT-CLC 513	23.98			
21	11163643	NGUYỄN THỊ HẠNH	NGÂN	TT-CLC 514	23.25			
22	11163651	NGUYỄN TUYẾT	NGÂN	TT-CLC 515	22.95			
23	11163663	VŨ THÚY	NGÂN	TT-CLC 516	20.78			
24	11163670	BÙI HỮU	NGHĨA	TT-CLC 517	22.55			
25	11163674	HÀ VĂN	NGHĨA	TT-CLC 518	21.15			
26	11163698	ĐÀO VĂN	NGỌC	TT-CLC 519	23.48			
27	11163699	ĐINH MINH	NGỌC	TT-CLC 520	23.10			
28	11163702	ĐỖ BẢO	NGỌC	TT-CLC 521	24.15			
29	11163710	HOÀNG THỊ BÍCH	NGỌC	TT-CLC 522	21.87			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.

- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2



PGS.TS Bùi Huy Nhượng

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 19

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D2-206

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11163715	LÂM BÍCH	NGỌC	TT-CLC 523	22.03			
2	11163730	NGUYỄN HÀ	NGỌC	TT-CLC 524	24.75			
3	11163744	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGỌC	TT-CLC 525	22.58			
4	11163768	PHẠM MINH	NGỌC	TT-CLC 526	21.93			
5	11163767	PHẠM MINH	NGỌC	TT-CLC 527	23.30			
6	11163779	TA MINH	NGỌC	TT-CLC 528	23.00			
7	11166111	Trần Minh	Ngọc	TT-CLC 529	HSG			
8	11163814	NGUYỄN QUỲNH	NGUYỄN	TT-CLC 530	22.40			
9	11163820	TRẦN HOÀNG	NGUYỄN	TT-CLC 531	24.25			
10	11163824	LÊ THỊ	NGUYỆT	TT-CLC 532	24.25			
11	11163829	PHAN THỊ	NGUYỆT	TT-CLC 533	23.08			
12	11163850	NGUYỄN THỊ THANH	NHÂN	TT-CLC 534	24.95			
13	11163868	NGÔ THỊ XUÂN	NHẬT	TT-CLC 535	23.65			
14	11163875	PHẠM MINH	NHẬT	TT-CLC 536	21.65			
15	11163878	ĐÀO TÓ	NHI	TT-CLC 537	23.88			
16	11163885	HUỲNH PHƯƠNG	NHI	TT-CLC 538	23.00			
17	11163886	LÊ HẢI	NHI	TT-CLC 539	24.23			
18	11163892	PHẠM THỊ LINH	NHI	TT-CLC 540	24.00			
19	11163895	VŨ YẾN	NHI	TT-CLC 541	22.28			
20	11163907	TRẦN THÙY NHẬT	NHƯ	TT-CLC 542	23.18			
21	11163911	BÙI THỊ	NHUNG	TT-CLC 543	21.95			
22	11163931	LÊ THỊ	NHUNG	TT-CLC 544	24.40			
23	11163935	LƯƠNG BẢO	NHUNG	TT-CLC 545	22.43			
24	11163951	NGUYỄN THỊ	NHUNG	TT-CLC 546	23.05			
25	11163963	NGUYỄN THỊ TRANG	NHUNG	TT-CLC 547	23.75			
26	11163976	TẠ THỊ TUYẾT	NHUNG	TT-CLC 548	23.25			
27	11164005	ĐINH KIỀU	OANH	TT-CLC 549	23.50			
28	11164012	LÃNG THỤC	OANH	TT-CLC 550	22.18			
29	11164013	LÊ HOÀNG	OANH	TT-CLC 551	23.60			

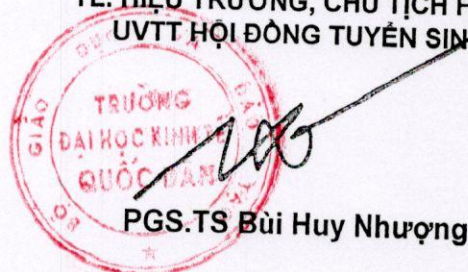
Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 20

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D2-205

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11164035	VŨ THỊ LÂM	OANH	TT-CLC 552	23.23			
2	11164038	TRẦN NGỌC	PHÁT	TT-CLC 553	23.85			
3	11164050	MAI QUỐC	PHONG	TT-CLC 554	22.58			
4	11164053	NGUYỄN DUY	PHONG	TT-CLC 555	20.90			
5	11164056	NGUYỄN TẤN	PHONG	TT-CLC 556	23.33			
6	11164065	TRẦN VIỆT	PHONG	TT-CLC 557	22.00			
7	11164089	BÙI BÍCH	PHƯƠNG	TT-CLC 558	22.75			
8	11164090	BÙI BÍCH	PHƯƠNG	TT-CLC 559	21.48			
9	11164099	BÙI THỊ BÍCH	PHƯƠNG	TT-CLC 560	22.60			
10	11164106	ĐẶNG THỊ HÀ	PHƯƠNG	TT-CLC 561	22.75			
11	11164107	ĐẶNG THU	PHƯƠNG	TT-CLC 562	21.78			
12	11164112	ĐINH HÀNG	PHƯƠNG	TT-CLC 563	23.63			
13	11164115	ĐỖ ĐỨC	PHƯƠNG	TT-CLC 564	22.45			
14	11164116	ĐỖ MAI	PHƯƠNG	TT-CLC 565	23.90			
15	11164121	DOÃN MAI	PHƯƠNG	TT-CLC 566	21.23			
16	11164127	HOÀNG THU	PHƯƠNG	TT-CLC 567	26.30			
17	11164130	LÊ HÀ	PHƯƠNG	TT-CLC 568	22.00			
18	11164131	LÊ HOÀNG ÁI	PHƯƠNG	TT-CLC 569	20.90			
19	11164132	LÊ MAI	PHƯƠNG	TT-CLC 570	19.25			
20	11164135	LÊ THẢO	PHƯƠNG	TT-CLC 571	20.08			
21	11164150	NGÔ HÀ	PHƯƠNG	TT-CLC 572	23.30			
22	11164151	NGÔ HÀ	PHƯƠNG	TT-CLC 573	24.23			
23	11164153	NGÔ THU	PHƯƠNG	TT-CLC 574	23.15			
24	11164154	NGUYỄN BÍCH	PHƯƠNG	TT-CLC 575	24.25			
25	11164160	NGUYỄN HÀ	PHƯƠNG	TT-CLC 576	22.10			
26	11164156	NGUYỄN HÀ	PHƯƠNG	TT-CLC 577	23.55			
27	11164159	NGUYỄN HÀ	PHƯƠNG	TT-CLC 578	23.93			
28	11164174	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	TT-CLC 579	23.63			
29	11164177	NGUYỄN QUẾ	PHƯƠNG	TT-CLC 580	22.90			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.

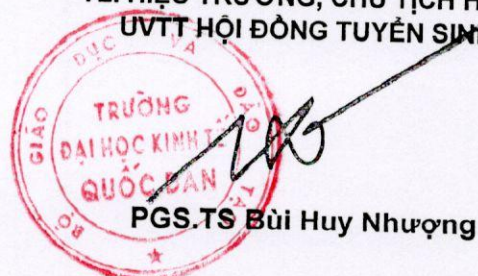
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2



**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 21

Ngày thi:

27/09/2016

Giảng đường: D2-204

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11164180	NGUYỄN THẢO	PHƯƠNG	TT-CLC 581	22.70			
2	11164191	NGUYỄN THỊ HOÀI	PHƯƠNG	TT-CLC 582	23.10			
3	11164198	NGUYỄN THỊ MINH	PHƯƠNG	TT-CLC 583	21.75			
4	11164197	NGUYỄN THỊ MINH	PHƯƠNG	TT-CLC 584	22.00			
5	11164214	PHẠM THANH	PHƯƠNG	TT-CLC 585	22.68			
6	11164218	PHAN HÀ	PHƯƠNG	TT-CLC 586	23.10			
7	11164224	TÔ LAN	PHƯƠNG	TT-CLC 587	24.60			
8	11164237	TRẦN TUẤN	PHƯƠNG	TT-CLC 588	24.35			
9	11164238	TRỊNH NHƯ	PHƯƠNG	TT-CLC 589	24.03			
10	11164241	TRƯƠNG QUỲNH	PHƯƠNG	TT-CLC 590	22.00			
11	11164243	VÕ HÀ	PHƯƠNG	TT-CLC 591	21.23			
12	11164249	VŨ THỊ HÀ	PHƯƠNG	TT-CLC 592	22.80			
13	11164259	LÊ MINH	PHƯƠNG	TT-CLC 593	21.98			
14	11164278	NGUYỄN ĐÌNH HỒNG	QUÂN	TT-CLC 594	21.33			
15	11164279	NGUYỄN ĐỖ ANH	QUÂN	TT-CLC 595	21.60			
16	11164282	NGUYỄN HỒNG	QUÂN	TT-CLC 596	24.65			
17	11164284	NGUYỄN MINH	QUÂN	TT-CLC 597	21.90			
18	11164292	ĐỖ SƠN	QUANG	TT-CLC 598	21.28			
19	11164295	DƯƠNG ĐĂNG	QUANG	TT-CLC 599	23.10			
20	11164296	HÀ TRỊNH	QUANG	TT-CLC 600	23.95			
21	11164297	HÀN VŨ NGỌC	QUANG	TT-CLC 601	21.30			
22	11164314	TRẦN MINH	QUANG	TT-CLC 602	23.20			
23	11164317	VÕ TRÍ	QUANG	TT-CLC 603	22.80			
24	11164339	NGUYỄN THỊ	QUYÊN	TT-CLC 604	22.90			
25	11164345	NGUYỄN THỰC	QUYÊN	TT-CLC 605	23.63			
26	11164351	TRỊNH THỊ	QUYÊN	TT-CLC 606	22.75			
27	11164357	PHẠM VĂN	QUYÊN	TT-CLC 607	23.65			
28	11164366	ĐÀO THUÝ	QUỲNH	TT-CLC 608	23.55			
29	11164380	LA THỊ	QUỲNH	TT-CLC 609	25.65			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.

- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhung

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 22

Ngày thi:

27/09/2016

Giảng đường: D2-203

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11164384	NGÔ HƯƠNG	QUỖNH	TT-CLC 610	22.63			
2	11164401	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	QUỖNH	TT-CLC 611	20.60			
3	11164406	NGUYỄN THUY	QUỖNH	TT-CLC 612	21.65			
4	11164413	PHẠM HẢI	QUỖNH	TT-CLC 613	21.30			
5	11164415	PHẠM NGỌC	QUỖNH	TT-CLC 614	20.93			
6	11164436	VŨ THỊ NHƯ	QUỖNH	TT-CLC 615	22.10			
7	11164439	VŨ THỊ TRÚC	QUỖNH	TT-CLC 616	21.73			
8	11164450	PHAN LÊ TẤN	SANG	TT-CLC 617	21.33			
9	11164451	VŨ PHẠM VINH	SANG	TT-CLC 618	22.10			
10	11164458	BÙI NGỌC	SƠN	TT-CLC 619	21.85			
11	11164466	ĐỖ THÁI	SƠN	TT-CLC 620	23.25			
12	11164467	ĐOÀN NGUYỄN TÙNG	SƠN	TT-CLC 621	23.15			
13	11164494	NGUYỄN THÁI	SƠN	TT-CLC 622	24.13			
14	11164513	VŨ THẾ	SƠN	TT-CLC 623	20.45			
15	11164533	NGUYỄN ĐỨC	TÂM	TT-CLC 624	22.05			
16	11164535	NGUYỄN THỊ MINH	TÂM	TT-CLC 625	20.75			
17	11164541	TRẦN MINH	TÂM	TT-CLC 626	23.33			
18	11164544	TRẦN THỊ NHẬT	TÂM	TT-CLC 627	22.75			
19	11164552	ĐOÀN QUANG	TÂN	TT-CLC 628	21.65			
20	11164557	NGUYỄN VIỆT	TÂN	TT-CLC 629	22.25			
21	11164566	ĐOÀN NGỌC	THẠCH	TT-CLC 630	22.00			
22	11164567	NGUYỄN CƠ	THẠCH	TT-CLC 631	23.60			
23	11164578	TRẦN GIA	THÁI	TT-CLC 632	22.03			
24	11164588	NGUYỄN HỒNG	THẨM	TT-CLC 633	24.85			
25	11164611	LÊ NGỌC	THĂNG	TT-CLC 634	24.05			
26	11164619	LƯƠNG ĐỨC	THĂNG	TT-CLC 635	20.25			
27	11164622	NGÔ THẾ	THĂNG	TT-CLC 636	23.35			
28	11164624	NGUYỄN ĐỨC	THĂNG	TT-CLC 637	25.05			
29	11164637	TẠ CÔNG	THĂNG	TT-CLC 638	22.45			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐQTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhượng

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 23

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D2-202

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11164644	ĐỖ TÁT	THANH	TT-CLC 639	21.35			
2	11164662	PHẠM THỊ PHƯƠNG	THANH	TT-CLC 640	21.10			
3	11164665	THỊNH THỊ TÂM	THANH	TT-CLC 641	25.25			
4	11164692	PHÍ ĐÌNH	THÀNH	TT-CLC 642	23.28			
5	11164709	ĐẶNG TRẦN	THẢO	TT-CLC 643	20.80			
6	11164723	DƯƠNG PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 644	24.35			
7	11164727	HÀ PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 645	21.78			
8	11164732	HÀ THU	THẢO	TT-CLC 646	22.50			
9	11164743	LÊ NHƯ	THẢO	TT-CLC 647	21.35			
10	11164756	NGÔ HƯƠNG	THẢO	TT-CLC 648	23.23			
11	11164757	NGÔ PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 649	22.98			
12	11164760	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 650	23.15			
13	11164772	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 651	23.20			
14	11164763	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 652	22.43			
15	11164765	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 653	24.15			
16	11164767	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 654	22.30			
17	11164762	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 655	22.55			
18	11164775	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 656	23.90			
19	11164786	NGUYỄN THỊ BÍCH	THẢO	TT-CLC 657	23.23			
20	11164791	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 658	22.65			
21	11164787	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 659	23.20			
22	11164808	NGUYỄN THỊ THU	THẢO	TT-CLC 660	27.43			
23	11164815	NGUYỄN THU	THẢO	TT-CLC 661	23.13			
24	11164816	NGUYỄN TRỊNH PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 662	21.95			
25	11164817	NGUYỄN TRỊNH THU	THẢO	TT-CLC 663	21.58			
26	11164818	NHÂM PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 664	25.30			
27	11164820	ÔNG THỊ PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 665	23.85			
28	11164828	PHẠM THỊ PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 666	19.88			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhung

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 24

Ngày thi:

27/09/2016

Giảng đường: D2-201

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11164833	PHẠM THU	THẢO	TT-CLC 667	23.23			
2	11164835	PHẠM VŨ PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 668	23.45			
3	11164842	PHÍ THỊ PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 669	22.53			
4	11164850	TRẦN PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 670	23.50			
5	11164856	TRẦN THỊ PHƯƠNG	THẢO	TT-CLC 671	21.35			
6	11164892	TRẦN THỊ NGỌC	THIỆP	TT-CLC 672	23.15			
7	11164894	BÙI HỮU	THỊNH	TT-CLC 673	23.58			
8	11164899	NGUYỄN ĐỨC	THỊNH	TT-CLC 674	22.78			
9	11164901	NGUYỄN ĐỨC	THỊNH	TT-CLC 675	25.35			
10	11164913	HÀ THỊ KIM	THOÀ	TT-CLC 676	23.40			
11	11164931	BÙI MINH	THU	TT-CLC 677	20.05			
12	11164937	ĐỖ THỊ HÀ	THU	TT-CLC 678	23.25			
13	11164945	NGUYỄN HÀ	THU	TT-CLC 679	22.33			
14	11164948	NGUYỄN PHƯƠNG	THU	TT-CLC 680	23.30			
15	11164949	NGUYỄN TÀI	THU	TT-CLC 681	23.70			
16	11164959	PHẠM DIỆU	THU	TT-CLC 682	21.05			
17	11164972	LÊ THỊ	THƯ	TT-CLC 683	22.20			
18	11164974	LÊ TRẦN ANH	THƯ	TT-CLC 684	24.13			
19	11164980	NGUYỄN ANH	THƯ	TT-CLC 685	22.38			
20	11164981	NGUYỄN ANH	THƯ	TT-CLC 686	21.93			
21	11164993	NGUYỄN THỊ THANH	THƯ	TT-CLC 687	24.80			
22	11164998	TRẦN ANH	THƯ	TT-CLC 688	19.65			
23	11165031	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	THƯƠNG	TT-CLC 689	23.60			
24	11165038	TRỊNH HUYỀN	THƯƠNG	TT-CLC 690	22.00			
25	11165039	TRỊNH LÊ HOÀI	THƯƠNG	TT-CLC 691	21.98			
26	11165046	NGUYỄN ĐỨC	THƯƠNG	TT-CLC 692	22.70			
27	11165051	NGUYỄN PHƯƠNG	THUY	TT-CLC 693	20.53			
28	11165056	LÊ ĐIỂM	THUY	TT-CLC 694	22.55			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.

- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

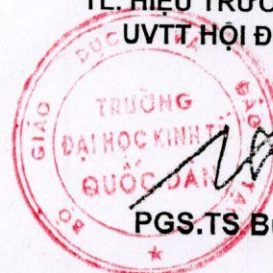
Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016

TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS

UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhượng

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 25

Ngày thi:

27/09/2016

Giảng đường: D2-106

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11165063	NGUYỄN THỊ	THỦY	TT-CLC 695	21.30			
2	11165094	NGUYỄN THỊ THANH	THÚY	TT-CLC 696	23.13			
3	11165097	PHẠM MINH	THÚY	TT-CLC 697	24.10			
4	11165125	BÙI THU	THỦY	TT-CLC 698	22.18			
5	11165130	ĐINH THỊ BÍCH	THỦY	TT-CLC 699	23.40			
6	11165134	ĐOÀN THANH	THỦY	TT-CLC 700	22.60			
7	11165135	ĐOÀN THỊ THU	THỦY	TT-CLC 701	22.50			
8	11165144	MAI THỊ	THỦY	TT-CLC 702	22.43			
9	11165145	NGÔ BÍCH	THỦY	TT-CLC 703	22.60			
10	11165162	NGUYỄN THU	THỦY	TT-CLC 704	23.85			
11	11165166	PHẠM THANH	THỦY	TT-CLC 705	22.23			
12	11165173	TRẦN THANH	THỦY	TT-CLC 706	20.25			
13	11165178	VŨ LỆ	THỦY	TT-CLC 707	22.90			
14	11165186	NINH VŨ THỦY	TIÊN	TT-CLC 708	22.38			
15	11165192	VŨ NGUYỄN THỦY	TIÊN	TT-CLC 709	23.80			
16	11165195	VŨ THỦY	TIÊN	TT-CLC 710	22.70			
17	11165196	CẦN ĐỨC	TIÊN	TT-CLC 711	24.15			
18	11165215	PHẠM QUANG	TIÊN	TT-CLC 712	22.90			
19	11165218	TẠ HOÀNG	TIÊN	TT-CLC 713	22.30			
20	11165229	VŨ THỊ THANH	TÌNH	TT-CLC 714	22.30			
21	11165243	VŨ ĐÌNH	TOÀN	TT-CLC 715	20.40			
22	11165255	ĐÀO BÍCH	TRÀ	TT-CLC 716	23.08			
23	11165262	NGUYỄN LIÊN	TRÀ	TT-CLC 717	24.25			
24	11165263	NGUYỄN THỊ	TRÀ	TT-CLC 718	21.80			
25	11165265	NGUYỄN THU	TRÀ	TT-CLC 719	23.48			
26	11165268	NGUYỄN THU	TRÀ	TT-CLC 720	23.00			
27	11165274	TRẦN THU	TRÀ	TT-CLC 721	22.28			
28	11165272	TRẦN THU	TRÀ	TT-CLC 722	21.68			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.

- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐQT  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhượng

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 26

Ngày thi:

27/09/2016

Giảng đường: D2-105

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11165278	VŨ THU	TRÀ	TT-CLC 723	21.10			
2	11165284	ĐỖ NGỌC	TRÂM	TT-CLC 724	23.63			
3	11165294	TRẦN NGỌC	TRÂM	TT-CLC 725	24.80			
4	11165298	VŨ KHÁNH HUYỀN	TRẦN	TT-CLC 726	24.00			
5	11165300	BÙI HUYỀN	TRANG	TT-CLC 727	24.28			
6	11165303	BÙI THỊ HUYỀN	TRANG	TT-CLC 728	20.95			
7	11165306	CAO HUYỀN	TRANG	TT-CLC 729	23.98			
8	11165318	ĐÀO THU	TRANG	TT-CLC 730	22.23			
9	11165322	ĐỖ HỒNG	TRANG	TT-CLC 731	24.33			
10	11165325	ĐỖ MINH	TRANG	TT-CLC 732	21.65			
11	11165326	ĐỖ PHƯƠNG	TRANG	TT-CLC 733	21.33			
12	11165329	ĐỖ THUY	TRANG	TT-CLC 734	21.75			
13	11165331	ĐỖ THUY	TRANG	TT-CLC 735	23.85			
14	11165330	ĐỖ THUY	TRANG	TT-CLC 736	22.35			
15	11165332	DOÃN HUYỀN	TRANG	TT-CLC 737	22.60			
16	11165337	DƯƠNG THU	TRANG	TT-CLC 738	21.68			
17	11165354	HOÀNG THU	TRANG	TT-CLC 739	24.38			
18	11165358	HOÀNG THUY	TRANG	TT-CLC 740	22.93			
19	11165363	LÊ MAI THUY	TRANG	TT-CLC 741	22.30			
20	11165376	LÊ THỊ THU	TRANG	TT-CLC 742	24.15			
21	11165377	LÊ THU	TRANG	TT-CLC 743	21.80			
22	11165381	LÊ TRẦN HÀ	TRANG	TT-CLC 744	20.58			
23	11165382	LƯƠNG QUỲNH	TRANG	TT-CLC 745	23.80			
24	11165383	LƯƠNG THỊ HÀ	TRANG	TT-CLC 746	19.70			
25	11165392	MAI HUYỀN	TRANG	TT-CLC 747	22.78			
26	11165399	NGUYỄN HUYỀN	TRANG	TT-CLC 748	21.35			
27	11165404	NGUYỄN LINH	TRANG	TT-CLC 749	23.00			
28	11165407	NGUYỄN MINH	TRANG	TT-CLC 750	23.60			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhung

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 27

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D2-104

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11165411	NGUYỄN NGỌC	TRANG	TT-CLC 751	22.30			
2	11165412	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	TRANG	TT-CLC 752	22.38			
3	11165413	NGUYỄN PHẠM QUỲNH	TRANG	TT-CLC 753	24.60			
4	11165414	NGUYỄN PHAN THU	TRANG	TT-CLC 754	24.23			
5	11165415	NGUYỄN QUỲNH	TRANG	TT-CLC 755	22.28			
6	11165428	NGUYỄN THỊ	TRANG	TT-CLC 756	22.20			
7	11165440	NGUYỄN THỊ HỒNG	TRANG	TT-CLC 757	23.55			
8	11165451	NGUYỄN THỊ KIỀU	TRANG	TT-CLC 758	23.88			
9	11165454	NGUYỄN THỊ QUỲNH	TRANG	TT-CLC 759	22.95			
10	11165459	NGUYỄN THỊ THANH	TRANG	TT-CLC 760	22.08			
11	11165465	NGUYỄN THỊ THU	TRANG	TT-CLC 761	23.45			
12	11165464	NGUYỄN THỊ THU	TRANG	TT-CLC 762	23.80			
13	11165482	NGUYỄN THU	TRANG	TT-CLC 763	25.00			
14	11165486	NGUYỄN THUY	TRANG	TT-CLC 764	21.68			
15	11165492	NGUYỄN THÙY	TRANG	TT-CLC 765	21.75			
16	11165491	NGUYỄN THÙY	TRANG	TT-CLC 766	23.58			
17	11165495	NGUYỄN VŨ HÀ	TRANG	TT-CLC 767	23.35			
18	11165497	PHẠM HÀ	TRANG	TT-CLC 768	18.70			
19	11165507	PHẠM THỊ LINH	TRANG	TT-CLC 769	23.20			
20	11165511	PHẠM THỊ THÙY	TRANG	TT-CLC 770	25.10			
21	11165516	PHẠM THÙY	TRANG	TT-CLC 771	25.00			
22	11165515	PHẠM THÙY	TRANG	TT-CLC 772	21.60			
23	11165520	PHAN THỊ HUYỀN	TRANG	TT-CLC 773	23.93			
24	11165524	PHÙNG MAI	TRANG	TT-CLC 774	21.90			
25	11165523	PHÙNG MAI	TRANG	TT-CLC 775	23.93			
26	11165525	TẠ NGUYỄN LAN	TRANG	TT-CLC 776	22.78			
27	11165531	TRẦN HÀ	TRANG	TT-CLC 777	22.78			
28	11165547	TRỊNH MAI	TRANG	TT-CLC 778	24.08			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.

- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhượng

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 28

Ngày thi:

27/09/2016

Giảng đường: D2-103

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11165548	TRINH THỊ LÊ	TRANG	TT-CLC 779	25.40			
2	11165559	VŨ THỊ HUYỀN	TRANG	TT-CLC 780	22.50			
3	11165567	VŨ THỊ THÙY	TRANG	TT-CLC 781	23.65			
4	11165576	BÙI NHẬT	TRINH	TT-CLC 782	22.68			
5	11165582	LÊ KIỀU	TRINH	TT-CLC 783	24.13			
6	11165585	NGUYỄN THẢO	TRINH	TT-CLC 784	23.45			
7	11165601	ĐẶNG QUANG	TRUNG	TT-CLC 785	24.45			
8	11165602	ĐOÀN ĐỨC	TRUNG	TT-CLC 786	23.98			
9	11165607	LÊ QUỐC	TRUNG	TT-CLC 787	23.00			
10	11165613	NGUYỄN ĐỨC	TRUNG	TT-CLC 788	22.50			
11	11165612	NGUYỄN ĐỨC	TRUNG	TT-CLC 789	18.20			
12	11165614	NGUYỄN ĐỨC	TRUNG	TT-CLC 790	23.65			
13	11165615	NGUYỄN HÒ QUANG	TRUNG	TT-CLC 791	20.60			
14	11165617	NGUYỄN QUỐC	TRUNG	TT-CLC 792	23.10			
15	11165620	NGUYỄN TRỌNG	TRUNG	TT-CLC 793	21.60			
16	11165622	NGUYỄN VIỆT	TRUNG	TT-CLC 794	23.75			
17	11165626	THẠCH NGỌC	TRUNG	TT-CLC 795	23.20			
18	11165628	TRẦN ĐỨC	TRUNG	TT-CLC 796	22.15			
19	11165629	TRẦN MINH	TRUNG	TT-CLC 797	24.25			
20	11165646	TRẦN XUÂN	TRƯỜNG	TT-CLC 798	23.75			
21	11165652	ĐẶNG CẨM	TÚ	TT-CLC 799	23.20			
22	11165653	ĐÀO ANH	TÚ	TT-CLC 800	20.73			
23	11165658	LÊ CẨM	TÚ	TT-CLC 801	22.90			
24	11165660	LÊ VŨ	TÚ	TT-CLC 802	22.30			
25	11165664	NGUYỄN BÁ ANH	TÚ	TT-CLC 803	24.30			
26	11154757	NGUYỄN HOÀNG ANH	TÚ	TT-CLC 804	#N/A			
27	11165675	PHẠM ANH	TÚ	TT-CLC 805	21.65			
28	11165678	PHẠM MINH	TÚ	TT-CLC 806	25.40			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.

- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhượng

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 29

Ngày thi:

27/09/2016

Giảng đường: D2-102

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11165694	ĐOÀN KHẮC	TUẤN	TT-CLC 807	22.95			
2	11165698	HOÀNG MINH	TUẤN	TT-CLC 808	23.68			
3	11165700	LÊ CÔNG	TUẤN	TT-CLC 809	23.18			
4	11165701	LÊ GIA	TUẤN	TT-CLC 810	22.48			
5	11165707	NGUYỄN ANH	TUẤN	TT-CLC 811	21.65			
6	11165706	NGUYỄN ANH	TUẤN	TT-CLC 812	25.15			
7	11165714	NGUYỄN QUANG	TUẤN	TT-CLC 813	22.05			
8	11165715	NGUYỄN VĂN	TUẤN	TT-CLC 814	21.90			
9	11165719	PHAN ANH	TUẤN	TT-CLC 815	22.23			
10	11165729	TRỊNH ANH	TUẤN	TT-CLC 816	25.25			
11	11165734	ĐÀO XUÂN	TÙNG	TT-CLC 817	23.55			
12	11165736	ĐỖ TRỌNG	TÙNG	TT-CLC 818	22.40			
13	11165737	ĐỖ XUÂN	TÙNG	TT-CLC 819	22.85			
14	11165741	HOÀNG QUỐC	TÙNG	TT-CLC 820	25.10			
15	11165743	HOÀNG XUÂN	TÙNG	TT-CLC 821	23.20			
16	11165747	NGÔ XUÂN	TÙNG	TT-CLC 822	22.55			
17	11165758	NGUYỄN SƠN	TÙNG	TT-CLC 823	23.48			
18	11165760	NGUYỄN THANH	TÙNG	TT-CLC 824	22.95			
19	11165775	TRẦN KHÁNH	TÙNG	TT-CLC 825	21.03			
20	11165781	VŨ THANH	TÙNG	TT-CLC 826	23.45			
21	11165825	NGUYỄN MINH	UYÊN	TT-CLC 827	25.23			
22	11165833	NGUYỄN THỊ THU	UYÊN	TT-CLC 828	23.85			
23	11165836	NGUYỄN THU	UYÊN	TT-CLC 829	21.15			
24	11165842	NGUYỄN TÚ	UYÊN	TT-CLC 830	25.25			
25	11165844	PHẠM CHÂU	UYÊN	TT-CLC 831	23.98			
26	11165848	PHAN LÊ THỤC	UYÊN	TT-CLC 832	23.50			
27	11165857	TRỊNH TRẦN PHƯƠNG	UYÊN	TT-CLC 833	22.65			
28	11165859	TRƯƠNG THẢO	UYÊN	TT-CLC 834	21.70			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.

- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Huy Nhượng

**DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO, KHÓA 58**

Môn thi: .....

Phòng thi 30

Ngày thi: 27/09/2016

Giảng đường: D2-101

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Điểm THPTQG	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11165861	BÙI CẨM	VÂN	TT-CLC 835	22.23			
2	11165875	LÊ THỊ THANH	VÂN	TT-CLC 836	21.75			
3	11165880	NGUYỄN HỒNG	VÂN	TT-CLC 837	22.58			
4	11165887	NGUYỄN THỊ BÍCH	VÂN	TT-CLC 838	22.98			
5	11165889	NGUYỄN THỊ HỒNG	VÂN	TT-CLC 839	22.40			
6	11165903	TRẦN THỊ HỒNG	VÂN	TT-CLC 840	23.15			
7	11165916	DƯƠNG NGỌC HÀ	VI	TT-CLC 841	20.78			
8	11165917	HOÀNG THỊ HÀ	VI	TT-CLC 842	23.45			
9	11165935	NGUYỄN DUY	VIỆT	TT-CLC 843	22.60			
10	11165936	NGUYỄN HÙNG	VIỆT	TT-CLC 844	20.50			
11	11165938	NGUYỄN HUY	VIỆT	TT-CLC 845	24.45			
12	11165941	NGUYỄN QUANG	VIỆT	TT-CLC 846	26.05			
13	11165942	NGUYỄN QUỐC	VIỆT	TT-CLC 847	22.20			
14	11165947	PHẠM HOÀNG	VIỆT	TT-CLC 848	19.93			
15	11165952	TRẦN QUỐC	VIỆT	TT-CLC 849	23.25			
16	11165954	VŨ ĐỨC	VIỆT	TT-CLC 850	21.28			
17	11165966	NGUYỄN THÉ	VINH	TT-CLC 851	22.75			
18	11165968	NGUYỄN VĂN	VINH	TT-CLC 852	24.30			
19	11165972	LÊ MINH TUẤN	VŨ	TT-CLC 853	22.60			
20	11165974	LÊ QUANG	VŨ	TT-CLC 854	25.55			
21	11165995	NGUYỄN THỊ HÀ	VY	TT-CLC 855	22.35			
22	11165996	VŨ LÊ THÙY	VY	TT-CLC 856	20.43			
23	11166011	TRẦN TIỂU	XUÂN	TT-CLC 857	21.83			
24	11166031	HÀ THỊ HẢI	YÊN	TT-CLC 858	22.83			
25	11166036	HOÀNG NGỌC	YÊN	TT-CLC 859	24.65			
26	11166046	NGUYỄN HẢI	YÊN	TT-CLC 860	21.25			
27	11166067	TẠ HOÀNG	YÊN	TT-CLC 861	21.65			
28	11166077	VŨ NGỌC	YÊN	TT-CLC 862	19.23			
29	11161015	ĐÔNG VIỆT	DŨNG	TT-CLC 863	23.68			

Ghi chú: - Thí sinh kiểm tra chính xác các thông tin trong danh sách dự thi, nếu có sai sót thí sinh đính chính vào cột ghi chú.  
- Điểm THPTQG là tổng điểm 3 môn thi xét tuyển vào ĐHKQTĐ, không tính điểm ưu tiên và tiếng Anh hệ số 1.

Tổng số bài thi:  
Tổng số tờ giấy thi:

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2016  
TL. HIỆU TRƯỞNG, CHỦ TỊCH HĐQTS  
UVTT HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2



PGS.TS Bùi Huy Nhượng